

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2021/HS-PT

Ngày: 06 – 05 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh Hoàng.

Các Thẩm phán: Ông Thái Văn Chấn;

Ông Hoàng Ngọc Linh

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Bảo Hằng – Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Thành Năng - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 40/2021/TLPT-HS ngày 11 tháng 3 năm 2021 do có kháng cáo của người bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2021/HS-ST ngày 19 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh An Giang.

Bị cáo Nguyễn Văn S, sinh năm 1966, tại huyện T, tỉnh An Giang. Nơi cư trú: Ấp V, thị trấn V, huyện T, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Chăn nuôi; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo Phật giáo Hòa Hảo; Trình độ học vấn: 01/12; con ông Nguyễn Văn T (chết) và bà Nguyễn Thị B (chết); anh, em ruột có 06 người, bị cáo là người thứ tư; có vợ Nguyễn Thị T, sinh năm 1963 và 02 người con sinh năm 1987 và sinh năm 1989. Quá trình nhân thân: Từ nhỏ sống chung với gia đình tại Ấp V, thị trấn V, học hết lớp 01 thì nghỉ. Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo Nguyễn Văn S bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 04/8/2020 đến nay.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Ngọc Trung Trinh thuộc Văn phòng Luật sư Phú Thụ, Đoàn Luật sư tỉnh An Giang, có mặt.

Bị hại có kháng cáo: Ông Mạc Văn T, sinh năm 1980 nơi cư trú: Ấp V, thị trấn V, huyện T, An Giang, có mặt.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn S, người bị hại ông Mạc Văn T, Người bào chữa cho bị cáo Luật sư Nguyễn Ngọc Trung Trinh cùng có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 26/6/2020, Mạc Văn A với Nguyễn Văn S có xảy ra mâu thuẫn, cự cãi nhau trong việc xác định phần ranh đất bãi bồi thuộc khu vực Ấp V, thị trấn V, huyện T.

Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, Nguyễn Văn S đang cắt cỏ tại khu đất của mình (thuộc Ấp V, thị trấn V, huyện T) thì Mạc Văn T (em ruột Mạc Văn A) đi đến, đứng trên cầu gỗ, cách nơi S cắt cỏ khoảng 07 - 08 mét chửi và đòi giết S nên xảy ra cự cãi nhau. S đi đến đứng dưới đất cách T khoảng 01 mét, tay phải cầm lưỡi hái (cán bằng gỗ tròn dài 11,5cm, đường kính 2,5cm, lưỡi bằng kim loại màu đen dài 23cm, rộng 2,5 cm, mũi nhọn) chém về hướng T nhưng không trúng. Lúc này, T định nhảy từ trên cầu xuống đánh S nhưng do trượt chân té, tư T nằm ngửa người trên mặt đất. Trong lúc T vừa lồm cồm người ngồi dậy thì S cầm lưỡi hái chém một cái hướng từ trên xuống. T đưa tay trái lên đỡ nên trúng vào cổ tay trái. Sau khi bị chém, T dùng tay nhỏ đoạn gỗ bạch đàn (dùng làm hàng rào) để đánh lại S nhưng không nhỏ được. T tiếp tục chạy đến lấy miếng ván gỗ dài khoảng 05 mét cũng không được. Cùng lúc này, có Nguyễn Ngọc P, Quách Văn D đến can ngăn và đưa T đi cấp cứu. Nhận được tin báo, Công an thị trấn V mời S đến làm việc. S đã thừa nhận dùng lưỡi hái gây thương tích cho T và giao nộp lưỡi hái cho Công an thị trấn V xử lý.

Kết luận Giám định pháp y về thương tích số 287/20/TgT ngày 17/7/2020 Trung tâm Pháp y tỉnh An Giang, kết luận: Sẹo mặt trước ngoài 1/3 dưới cằm tay trái vòng ra sau đến cổ tay trái kích thước 07 x 0,2 cm thẳng gọn, đuôi mờ 05cm, đứt gân dạng ngón cái, đứt gân đuôi ngón cái dài, đứt gân đuôi ngón cái ngắn, đứt gân đuôi cổ tay quay dài, đứt gân đuôi cổ tay quay ngắn, đã phẫu thuật khâu nối gân, ảnh hưởng ít động tác khớp cổ tay và ngón I bàn tay trái.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 11%. Thương tích do vật sắc gây nên. Thương tích không gây cố tật.

Ngày 04/8/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Nguyễn Văn S để điều tra, xử lý.

Cáo trạng số: 30/CT-VKS-PT ngày 25/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh An Giang truy tố bị cáo Nguyễn Văn S về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 điều 134 Bộ luật Hình sự, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại Bản án số: 01/2021/HS-ST ngày 19 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện T đã tuyên xử:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (ba) năm kể từ ngày tuyên án 19/01/2021.

Giao bị cáo Nguyễn Văn S cho Ủy ban nhân dân thị trấn V, huyện T giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Văn S thay đổi nơi cư trú thì áp dụng Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019 để giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù theo bản án đã cho hưởng án treo.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về phân trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 27/01/2021, người bị hại ông Mạc Văn T có đơn kháng cáo với nội dung: “Xem xét lại toàn bộ Bản án số: 01/2021/HS-ST ngày 19 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện T để xét xử sửa bản án theo hướng tăng nặng hình phạt đối với bị cáo theo khung hình phạt mà khoản 2 điều 134 Bộ luật hình sự hiện hành đã quy định, đồng thời không chấp nhận cho bị cáo S được hưởng án treo”.

Trước ngày mở phiên tòa phúc thẩm vào ngày 17/02/2021 bị cáo Nguyễn Văn S đã nộp thêm số tiền bồi thường thiệt hại theo quyết định của án sơ thẩm là 9.730.000 đồng theo biên lai thu số 0005015 ngày 17/02/2021 của Chi cục thi hành án huyện T. Như vậy đến ngày mở phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại là 24.730.000 đồng (Hai mươi bốn triệu bảy trăm ba mươi nghìn đồng).

Tại phiên tòa phúc thẩm: Người bị hại ông Mạc Văn T vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Kiểm sát viên thực hiện quyền công tố nhà nước tại phiên tòa phát biểu quan điểm về vụ án và đề xuất với Hội đồng xét xử:

- Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Người bị hại ông Mạc Văn T kháng cáo trong hạn luật định nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận việc kháng cáo để xem xét, giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

- Về nội dung: Án sơ thẩm đánh giá đúng tính chất vụ án và xét xử bị cáo Nguyễn Văn S về tội “Cố ý gây thương tích” và tuyên phạt 01 năm 06 tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách là 03 năm là đúng quy định của pháp luật, đúng với tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng. Giai đoạn phúc thẩm người bị hại kháng cáo đề nghị tăng hình phạt và không đồng ý cho bị cáo được hưởng án treo nhưng không đưa ra được tình tiết, chứng cứ nào mới để chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình.

Do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 không chấp nhận kháng cáo của bị hại Mạc Văn T, giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện T.

Tuy nhiên việc cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết “Phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra” là chưa đúng với diễn biến của vụ án và chưa đúng với quy định của pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử sửa lại cách tuyên án về việc áp dụng pháp luật

Quan điểm của người bào chữa: Thống nhất với quan điểm của Viện kiểm sát, trong vụ án này người bị hại cũng có lỗi là đã chủ động dên gây sự và đã đánh bị cáo trước. Do đó trong lúc nóng giận vì hành vi trái pháp luật của bị hại và cũng một phần là để tự vệ nên bị cáo đã có hành vi gây thương tích cho bị hại.

Bản thân bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự và có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Do đó việc cấp sơ thẩm áp dụng điều 54 và điều 65 để cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất dưới khung hình phạt mà điều luật đã quy định và cho bị cáo được hưởng án treo là đúng người, đúng tội, đúng với quy định của pháp luật, đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người bị hại ông Mạc Văn T kháng cáo trong thời hạn luật định nên được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo để giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn S thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như kết quả điều tra và bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện T. Nay bị cáo ăn năn hối cải, đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại với số tiền là 24.730.000 đồng, xin Hội đồng xét xử tiếp tục cho bị cáo được hưởng án treo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của bị hại Mạc Văn T, Hội đồng xét xử nhận thấy: Tính mạng, sức khỏe của con người là vốn quý của xã hội, được pháp luật bảo vệ. Mọi hành vi xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật phải được xử lý nghiêm minh. Xuất phát từ sự mâu thuẫn trong việc tranh chấp ranh đất liền kề giữa bị cáo và anh của bị hại là ông Mạc Văn A. Khi có việc cãi nhau giữa bị cáo và bị hại, bị cáo đã dùng lưỡi hái gây thương tích cho bị hại thương tích được xác định là 11%.

Bản án số: 01/2021/HS-ST ngày 19 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện T đã tuyên xử bị cáo Nguyễn Văn S 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (ba) năm kể từ ngày tuyên án 19/01/2021 là đúng người, đúng tội, đúng với quy định của pháp luật. Án sơ thẩm đã có cân nhắc xem xét các tình tiết giảm nhẹ dành cho bị cáo.

Trong vụ án này có phần lỗi của người bị hại khi sự việc cự cãi nhau giữa ông Ân và bị cáo được xác định là không liên quan gì đến ông T và mọi việc cũng đã xảy ra từ buổi sáng và cũng không có sự việc đáng tiếc nào xảy ra sau việc cự cãi giữa bị cáo và ông A.

Do đó khi được ông A về thuật lại nội dung sự việc, lẽ ra ông T phải có cách ứng xử cho phù hợp, ngược lại ông đã không làm được điều đó mà lại chủ động đến gặp bị cáo rồi có những lời lẽ, cử chỉ hành động khiêu khích và đánh bị cáo trước. Vì T, trong lúc nóng giận không kiềm chế được bản thân và cũng một phần là để tự vệ nên bị cáo đã có hành vi gây thương tích cho bị hại như nội dung mà án sơ thẩm đã đề cập.

Bị cáo S có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là trước ngày mở phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả, đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho ông T theo nội dung của bản án sơ thẩm, số tiền là 24.730.000 đồng. Trong giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình. Bản thân bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự có nhiều thành tích xuất sắc trong lao động sản xuất tại địa phương được tặng giấy khen, bị cáo là người đã cao tuổi với tuổi thật của mình là sinh năm 1956 và có bệnh tim như nội dung mà án sơ thẩm đã đề cập.

Việc cấp sơ thẩm áp dụng điều 54 và điều 65 của Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng và cho bị cáo được hưởng án treo là hoàn toàn có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Người bị hại kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt và không đồng ý cho bị cáo được hưởng án treo nhưng không đưa ra được chứng cứ nào để chứng minh cho yêu cầu của mình nên không có căn cứ để chấp nhận. Do đó cần giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện T như đề nghị của Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa.

Tuy nhiên việc cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết “Phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra” là chưa chính xác và không đúng với quy định của pháp luật. Bởi lẽ trong lúc hai bên có lời qua tiếng lại và lời đầu tiên được xác định thuộc về người bị hại khi có những lời lẽ, hành động, cử chỉ, mang tính xúc phạm và đánh bị cáo trước. Tuy nhiên những “lời lẽ, hành động, cử chỉ” đó chưa đủ “mạnh mẽ và quyết liệt” để dẫn đến việc bị cáo phải thực hiện hành vi phạm tội. Trong điều kiện và hoàn cảnh như vậy bị cáo hoàn toàn có thể bình tĩnh, sáng suốt lựa chọn giải pháp khác, chứ không phải bằng cách dùng bạo lực để dẫn đến hành vi phạm tội như ngày hôm nay. Lẽ ra cấp sơ thẩm chỉ cần nhận định và áp dụng tình tiết giảm nhẹ khác là “Người bị hại cũng có lỗi” được quy định tại khoản 2 điều 51 của Bộ luật hình sự là phù hợp.

Do đó cần thiết phải sửa án sơ thẩm về việc áp dụng pháp luật.

Ngoài ra trước ngày mở phiên tòa phúc thẩm, ngày 17/02/2021 bị cáo Nguyễn Văn S đã nộp thêm số tiền bồi thường thiệt hại theo nội dung bản án sơ thẩm là 9.730.000đ. Do đó cần tuyên bố sung về việc tiếp tục tạm giữ số tiền trên để đảm bảo cho việc thi hành án.

[4] Bị hại Mạc Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên xử: Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Sửa án sơ thẩm về việc áp dụng pháp luật và phân trách nhiệm dân sự.

Không chấp nhận kháng cáo “tăng nặng hình phạt và không cho bị cáo Nguyễn Văn S được hưởng án treo” của bị hại Mạc Văn T, giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện T.

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (ba) năm kể từ ngày tuyên án 19/01/2021.

Giao bị cáo Nguyễn Văn S cho Ủy ban nhân dân thị trấn V, huyện T giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Văn S thay đổi nơi cư trú thì áp dụng Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019 để giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù theo bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự:

Tiếp tục tạm giữ số tiền 9.730.000 đồng mà bị cáo Nguyễn Văn S đã nộp theo biên lai thu số 0005015 ngày 17/02/2021 của Chi cục thi hành án huyện T để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Bị hại Mạc Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2021/HS-ST ngày 19 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh An Giang không

có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao (1);
- VKSND tỉnh An Giang (2);
- TAND huyện T (2);
- Công an huyện T (1);
- Chi cục THADS huyện T (1);
- Bị cáo (1);
- Bị hại (1);
- Phòng KTNV và THA (1);
- PV 06 (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Văn phòng (2);
- Lưu Tòa, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thanh Hoàng

